

Số: 265/2020/QĐST- HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 27 tháng 10 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 230/2020/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quý T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh T.

Bị đơn: chị Phan Thị H, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quý T và chị Phan Thị H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 04 tháng 5 năm 2013. Anh Nguyễn Quý T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi con trưởng thành.

Anh Nguyễn Quý T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Phan Thị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Kể từ ngày chị Phan Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu không thi hành thì hàng tháng anh Nguyễn Quý T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh Nguyễn Quý T và chị Phan Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Quý T phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004989 ngày 01 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh T 75.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chị Phan Thị H phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014), thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Nghi Lộc ;
- THADS huyện Nghi Lộc ;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền